

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Phú Vinh*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Tấn Lãm; bà Nguyễn Thị Mùa*

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh -**  
Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước  
tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hữu Phương - Kiểm sát viên.**

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Việt A**, (tên gọi khác: không); sinh năm: 1988; tại: Nam Định; nơi cư trú: Thôn TT, xã NT, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; Nơi tạm trú: Thôn Đá, xã BGM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1968 và bà Trần Thị C, sinh năm 1970; bị cáo có vợ là Lương Thị D, sinh năm 1997 (đã ly hôn) và 02 người con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017. Tiền án: Ngày 19 tháng 5 năm 2019, phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị Tòa án nhân dân Thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Ngày 17 tháng 5 năm 2019, bị Công an Thành Phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “trộm cắp tài sản” (theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ-XPHC). Ngày 01 tháng 5 năm 2022, phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 09 tháng 9 năm 2022, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cho bảo lãnh để điều tra; bị cáo đang được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại: Ông Điều Đ**, sinh năm 1989 (có mặt).

**Người làm chứng: Ông Điều E**, sinh năm 1994 (có mặt).

Cùng nơi cư trú: Thôn ĐÁ, xã BGM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:*

Khoảng 17 giờ ngày 01 tháng 5 năm 2022, Nguyễn Việt A khi đang ở nhà của bà Trần Thị F (là bác của A) ở thôn ĐÁ, xã BGM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước thì nảy sinh ý định trộm cắp lưới rào B40 của người dân ở gần đây nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định này, A mang theo 01 chiếc kim rời điều khiển xe mô tô BKS 60H7-3373 đến khu vực vườn tiêu của gia đình ông Điều Đ (ở cùng thôn với bà F). Tại đây, A dùng kim cắt rời lưới rào B40 của ông Điều Đ làm 03 đoạn rồi cuộn tròn lại bỏ lên xe chở đi tiêu thụ. Khi A chở đi được khoảng 100m thì bị Điều E (em của ông Đ) phát hiện, yêu cầu A dừng xe thì A vứt bỏ 03 cuộn lưới B40 xuống đất rồi điều khiển xe mô tô BKS: 60H7-3373 bỏ chạy về nhà của bà F.

Nhận được tin báo của ông Điều Đ, Công an xã BGM triệu tập Nguyễn Việt A về trụ sở Công an xã Bù Gia Mập làm việc, qua việc lấy lời khai, A thừa nhận hành vi trộm cắp lưới B40 của ông Đ. Công an xã BGM tiến hành thu giữ tang vật gồm:

- 01 cuộn lưới B40 có trọng lượng 18 kg, kích thước dài 07m, cao 1,2m.
- 01 cuộn lưới B40 có trọng lượng 20 kg, kích thước dài 09m, cao 1,2m.
- 01 cuộn lưới B40 có trọng lượng 20 kg, kích thước dài 8,3m, cao 1,2m.
- 01 cái kim dài 16 cm.
- 01 xe mô tô BKS: 60H7- 3373.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 15/2022/HĐĐG của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bù Gia Mập thì tại thời điểm ngày 01 tháng 5 năm 2022 giá trị tài sản của: 01 tấm lưới B40 bằng kim loại, kích thước 07m x 1,20m, nặng 18kg mua năm 2013; 01 tấm lưới B40 bằng kim loại, kích thước 09m x 1,2m, nặng 20 kg mua năm 2013; 01 tấm lưới B40 bằng kim loại, kích thước 8,3m x 1,2m, nặng 20kg mua năm 2013 có giá là 754.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô BKS: 60H7-3373 và 01 chiếc kim là tài sản của Nguyễn Việt A, đồng thời A sử dụng công cụ, phương tiện này vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ông Điều Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Nguyễn Viết A phải bồi thường gì thêm, nên không đặt vấn đề xem xét.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàn Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Viết A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàn Gia Mập vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; 38; 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàn Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Viết A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 66/CTr-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàn Gia Mập đã truy tố.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và cách thức thực hiện phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền để tiêu xài, nên khoảng 17 giờ ngày 01 tháng 5 năm 2022, bị cáo A đã lén lút dùng kim cắt rồi lấy trộm 58kg lưới rào B40 bằng kim loại của ông Điều Đ ở thôn ĐÁ, xã BGM, huyện Bàn Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Trong lúc bị cáo mang đi tiêu thụ thì bị ông Đ phát hiện và trình báo tại Công an xã BGM, tài sản bị mất trộm có giá trị 754.000 đồng. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt Đ có trị giá 754.000 đồng là chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng do trước đó bị cáo đã

bị Tòa án nhân dân Thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi trộm cắp lần này của bị cáo đã phạm tội “*trộm cắp tài sản*, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 với tình tiết tăng nặng “*tái phạm*” theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng vì động cơ tư lợi nhằm mục đích để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân, nên khi phát hiện sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại, bị cáo đã lén lút dùng kim cắt rồi lấy trộm 58kg lưới rào B40 bằng kim loại của ông Điều Đ sau đó chia làm 03 cuộn và chở đi tiêu thụ thì bị phát hiện. Xét tính chất, mức độ do hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo về tội “*trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Đối với số tài sản bị chiếm đoạt là 01 cuộn lưới B40 có trọng lượng 18 kg, kích thước dài 07m, cao 1,2m; 01 cuộn lưới B40 có trọng lượng 20 kg, kích thước dài 09m, cao 1,2m; 01 cuộn lưới B40 có trọng lượng 20 kg, kích thước dài 8,3m, cao 1,2m, do người bị hại là ông Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe mô tô BKS: 60H7-3373 và 01 chiếc kim là của tài sản bị cáo A, đồng thời bị cáo sử dụng công cụ, phương tiện này vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với lời phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

### 1. Về tội danh:

Đên bố bị cáo Nguyễn Viết A (*tên gọi khác: không*) phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

### 2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết A 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

### 3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

### 4. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với 01 xe mô tô BKS: 60H7-3373 màu nâu và 01 chiếc kim màu đen là tài sản của bị cáo Nguyễn Viết A.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0008791; ký hiệu: D47/2017; Quyết số 0176 ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập*).

### 5. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Viết A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập
- Người tham gia tố tụng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**VĂN PHÚ VINH**